

Số: 36 /2008/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 06 tháng 5 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định về thực hiện nếp sống văn minh  
trong việc cưới, việc tang và lễ hội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại văn bản số 05/BC-SVHTTDL ngày 08/4/2008,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và cán bộ, công nhân viên chức chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP.TU, các ban Đảng, các Đảng ủy khối;
- UBMTTQ tỉnh và các Hội, đoàn thể;
- TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, TXLK và TPBH;
- Báo, Đài PTTH Đồng Nai;
- Chánh, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT (các phòng, Trung tâm).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Một**

**QUY ĐỊNH**

**Về thực hiện nếp sống văn minh  
trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 36 /2008/QĐ-UBND  
ngày 06 tháng 5 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1.**

1. Quy định này áp dụng cho việc thực hiện nếp sống văn minh trong tổ chức việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
2. Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, công ty của nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang phải gương mẫu thực hiện và có trách nhiệm vận động gia đình, cộng đồng dân cư thực hiện Quy định này.

**Điều 2. Tổ chức việc cưới, việc tang và lễ hội phải đảm bảo:**

1. Không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc; không được thực hiện các hoạt động mê tín dị đoan như xem số, xem bói, xóc quẻ, gọi hồn, yểm bùa, cầu cơ và các hình thức mê tín dị đoan khác.
2. Không gây mất trật tự, an ninh xã hội; không lợi dụng để truyền đạo trái phép và có các hoạt động chia rẽ đoàn kết dân tộc.
3. Không làm cản trở giao thông và các hoạt động công cộng.
4. Không tổ chức và tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.
5. Đảm bảo vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ.
6. Giữ gìn sự yên tĩnh, hạn chế gây tiếng ồn vào ban đêm.
7. Không sử dụng công quỹ của cơ quan, đơn vị để làm quà mừng cưới, viếng đám tang phục vụ cho mục đích cá nhân.
8. Tổ chức việc cưới, việc tang và lễ hội phải đảm bảo tiết kiệm, chống phô trương, lãng phí.

**Chương II  
TỔ CHỨC VIỆC CƯỚI**

**Điều 3.** Hôn nhân là việc quan trọng trong cuộc đời của mỗi người, được Nhà nước và xã hội coi trọng và được pháp luật bảo hộ. Việc cưới cần được tổ chức trang trọng, vui tươi lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán

tốt đẹp của dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, xây dựng gia đình hòa thuận, bình đẳng và tiến bộ.

#### **Điều 4.**

1. Việc cưới thực hiện đúng Luật Hôn nhân và gia đình. Đôi nam nữ có đủ các điều kiện kết hôn theo pháp luật, tự nguyện kết hôn, phải đến Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi thường trú để đăng ký kết hôn theo quy định.

Đối với hôn nhân có yếu tố nước ngoài: thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị định số 69/2006/NĐ-CP ngày 21/7/2006 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2002/NĐ-CP ngày 10/7/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hôn nhân và gia đình và quan hệ hôn nhân, gia đình có yếu tố nước ngoài.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức cho nhân dân đăng ký kết hôn đúng theo quy định hiện hành.

3. Việc đăng ký kết hôn và cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn là thể thức bắt buộc, thể hiện sự thừa nhận của Nhà nước và pháp luật đối với việc đôi nam nữ chính thức trở thành vợ chồng.

4. Việc tổ chức cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn phải được tiến hành một cách nghiêm túc, trang trọng tại một trong các địa điểm: Trụ sở Ủy ban nhân dân, Trung tâm Văn hóa - Thể thao, Nhà Văn hóa hoặc Hội trường ở địa phương. Lễ trao giấy chứng nhận đăng ký kết hôn do Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc ủy viên Ủy ban nhân dân phụ trách hộ tịch chủ trì.

5. Trang trí nơi tổ chức trao giấy chứng nhận đăng ký kết hôn phải có Quốc huy ở nơi trang trọng trong hội trường. Mọi người đến dự lễ ăn mặc lịch sự, chỉnh tề. Không tổ chức ăn uống, văn nghệ trong buổi lễ trao giấy chứng nhận đăng ký kết hôn.

#### **Điều 5.**

1. Tổ chức lễ cưới là việc của gia đình hai bên và đôi nam nữ tiến hành sau khi được chính quyền trao giấy chứng nhận đăng ký kết hôn.

2. Việc cưới ở gia đình và cộng đồng chỉ nên tiến hành các hình thức cơ bản như đám ngõ, lễ hỏi và lễ cưới; khuyến khích giản ước một hoặc hai thủ tục, chỉ tổ chức lễ cưới.

3. Trang trí lễ cưới và trang phục cô dâu, chú rể cần đẹp, lịch sự, phù hợp với hoàn cảnh kinh tế gia đình, truyền thống văn hóa dân tộc và tập quán địa phương. Khuyến khích đồng bào dân tộc thiểu số mặc trang phục truyền thống của dân tộc mình.

4. Nếu sử dụng âm nhạc trong lễ cưới chỉ được sử dụng các bản nhạc, ca khúc vui, lành mạnh được phép phổ biến và âm lượng không quá lớn (không quá 70 dB), thời gian tổ chức không kéo dài đến 22 giờ.

5. Các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy định này không mời, không dự tiệc cưới trong giờ làm việc; không sử dụng thời gian trong giờ làm việc, công quỹ và phương tiện của cơ quan, đơn vị, tổ chức để đi dự lễ cưới.

**Điều 6.** Trong việc cưới khuyến khích thực hiện các hình thức sau:

1. Thực hiện báo hỷ thay cho thiệp mời dự lễ cưới, tiệc cưới.
2. Tổ chức tiệc cưới gọn nhẹ, tiết kiệm, không phô trương. Hạn chế dùng rượu, bia và hút thuốc lá trong tiệc cưới.
3. Cơ quan hoặc tổ chức đoàn thể xã hội đứng ra tổ chức lễ cưới cho các đối tượng là thanh niên các vùng sâu, vùng xa, vùng nông thôn và công nhân tại các Khu công nghiệp.
4. Đặt hoa ở đài tưởng niệm, nghĩa trang liệt sĩ tại địa phương trong ngày cưới.

**Điều 7.** Tổ chức cưới và đưa đón dâu phải tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn giao thông và trật tự an toàn công cộng.

### **Chương III TỔ CHỨC VIỆC TANG**

**Điều 8.** Việc tang là nghi thức bày tỏ lòng đau buồn, thương tiếc, tưởng nhớ chân thành của người đang sống đối với người đã chết. Tổ chức tang lễ là thể hiện mối quan hệ tình cảm sâu sắc giữa người sống đối với người chết và việc tang còn mang tính xã hội rất sâu sắc.

**Điều 9.** Tổ chức việc tang phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về hộ tịch, vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm; việc tang cần được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, gọn nhẹ và không đãi tiệc trong tang lễ.

**Điều 10.** Việc tổ chức tang lễ đối với cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo quy định tại Quy chế tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước khi từ trần ban hành kèm theo Nghị định số 62/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2001 của Chính phủ.

**Điều 11.** Khi có người chết, gia đình hoặc thân nhân thực hiện khai tử theo đúng quy định. Việc chôn cất, hỏa táng, điện táng, bốc mộ và di chuyển thi hài, hài cốt phải thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/BYT-TT ngày 21/10/1971 của Bộ Y tế và Điều lệ vệ sinh kèm theo Nghị định số 23/HĐBT ngày 24/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

**Điều 12.** Người chết vì nguyên nhân thông thường thì sau khi tắt thở từ 6-8 tiếng đồng hồ phải được khâu liệm, phải chôn cất hoặc hỏa táng, điện táng trước 48 tiếng kể từ khi chết. Trường hợp chết vì dịch bệnh và các bệnh truyền nhiễm, khâu liệm tử thi phải theo hướng dẫn của cơ quan Y tế, sau đó phải chôn ngay, không được để quá 24 tiếng. Trường hợp đặc biệt, muốn kéo dài thời gian, thi hài phải được lưu giữ ở phòng lạnh của bệnh viện hoặc phòng lạnh của nhà tang lễ.

**Điều 13.** Khi có khai tử bị bệnh truyền nhiễm trên địa bàn, chính quyền địa phương tổ chức đến ngay nơi có người chết bị bệnh truyền nhiễm và thực hiện phòng dịch, xịt thuốc khử trùng.

**Điều 14.** Lập Ban Tổ chức lễ tang:

1. Khi gia đình tang chủ có yêu cầu giúp đỡ thì chính quyền cơ sở, Hội Chữ thập đỏ, Hội người cao tuổi, đoàn thể ấp, xóm, khu phố phối hợp lập Ban Tổ chức tang lễ.

2. Ban tổ chức lễ tang giúp đỡ tang chủ tổ chức chu đáo việc tang trên tinh thần trang trọng, gọn nhẹ, tiết kiệm, tương trợ, đoàn kết cộng đồng.

3. Nếu người qua đời không có gia đình hoặc người thân đứng ra tổ chức lễ tang thì chính quyền địa phương (xã, phường, thị trấn) phối hợp với các đoàn thể quần chúng có trách nhiệm tổ chức đám tang chu đáo.

**Điều 15.** Lễ viếng và đưa tang:

1. Tổ chức phúng viếng theo hướng dẫn của gia đình hoặc Ban Tổ chức lễ tang. Hạn chế mang vòng hoa và câu đối, bức trướng đất tiền mang tính phô trương lãng phí.

2. Tang phục có thể dùng vải màu trắng, màu đen hoặc chỉ dùng khăn tang theo quy cách truyền thống, bỏ dần tục đội mũ rơm, chống gậy. Cờ tang và treo cờ tang theo phong tục truyền thống của từng địa phương, dân tộc, tôn giáo.

3. Về nhạc tang, lúc viếng và đưa tang có thể sử dụng đội kèn đồng, phường bát âm hoặc dùng băng đĩa nhạc lễ tang; đồng bào theo đạo hoặc dân tộc thiểu số được dùng nhạc tang của tôn giáo hoặc nhạc tang của dân tộc mình (sử dụng các bản nhạc được phép lưu hành). Không dùng nhạc hành khúc, nhạc hội và những bản nhạc không phù hợp với tang cảnh trong lễ tang. Không được dùng loa phóng thanh trong lễ tang, không sử dụng nhạc tang sau 22 giờ đêm và trước 5 giờ sáng.

**Điều 16.** Khi đưa tang phải tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn giao thông và trật tự an toàn công cộng. Không được sử dụng các phương tiện đặc chủng của Công an để dẫn đường (trừ trường hợp tổ chức tang lễ cấp nhà nước) và thực hiện đúng những quy định trong hương ước, quy ước của địa phương về việc tang.

**Điều 17.** Hạn chế rắc vàng mã, tiền âm phủ trên đường. Xóa bỏ các hủ tục mê tín lạc hậu như yểm bùa, trừ tà, lăn đường, khóc mướn và những nghi thức rườm rà khác.

**Điều 18.** Nghiêm cấm lợi dụng việc tang để hành nghề mê tín dị đoan, tổ chức và tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức; không gây mất trật tự khu xóm.

**Điều 19.** Khuyến khích thực hiện các hình thức sau trong việc tang:

1. Sử dụng băng, đĩa nhạc thay cho ban nhạc lễ.
2. Các hình thức hỏa táng, điện táng.
3. Lễ cúng 3 ngày, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu nên tổ chức gọn nhẹ trong phạm vi gia đình, họ hàng.

**Điều 20.** Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng quy hoạch, kế hoạch và đầu tư kinh phí, từng bước xây dựng nhà tang lễ, nghĩa trang thành công trình văn hóa tưởng niệm của địa phương. Việc chôn cất, cải táng, xây mộ phải nằm trong quy hoạch nghĩa trang và phù hợp với quỹ đất, phong tục tập quán ở địa phương.

#### **Chương IV** **MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ TỔ CHỨC LỄ HỘI**

**Điều 21.** Lễ hội là hoạt động có tổ chức của cộng đồng, là sinh hoạt truyền thống của dân tộc Việt Nam. Tổ chức lễ hội nhằm bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc Việt Nam, đồng thời tạo điều kiện về giao lưu, hưởng thụ và sáng tạo giá trị văn hóa tinh thần của nhân dân.

**Điều 22.** Khi tổ chức lễ hội, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phải thực hiện đúng quy định của pháp luật về di sản văn hóa và Quy chế tổ chức lễ hội ban hành kèm theo Quyết định số 39/2001/BVHTT ngày 23/8/2001 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin. Đối với lễ hội tín ngưỡng thực hiện theo Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo và Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ.

Việc tổ chức đón nhận Huân chương, danh hiệu cao quý và các ngày lễ kỷ niệm; chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức phải thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 154/2004/NĐ-CP ngày 09/8/2004 của Chính phủ về nghi thức nhà nước trong tổ chức mít tinh, lễ kỷ niệm, trao tặng và đón nhận danh hiệu vinh dự Nhà nước, Huân chương, Huy chương, cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 23.** Khi tổ chức lễ hội phải thành lập Ban Tổ chức lễ hội. Ban Tổ chức lễ hội có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với mục đích, yêu cầu và nội dung đề ra để tránh lãng phí.

**Điều 24.** Nghiêm cấm lợi dụng lễ hội để hành nghề mê tín dị đoan, tổ chức và tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

**Điều 25.** Chính quyền địa phương, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan, đơn vị, tổ chức phải có biện pháp quản lý chặt chẽ, đảm bảo an ninh, trật tự, ngăn chặn và xử lý kịp thời những hành vi vi phạm di tích, danh lam thắng cảnh, thương mại hóa và các hoạt động mê tín dị đoan trong lễ hội theo phạm vi và thẩm quyền.

**Điều 26.** Các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy định này không sử dụng thời gian làm việc, công quỹ và phương tiện của cơ quan, đơn vị, tổ chức để đi dự lễ hội khi không được phân công.

## **Chương V** **KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM** **VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 27.**

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội sẽ được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 của Quy định này có hành vi vi phạm hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

**Điều 28.** Thủ trưởng các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp, công ty của nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang có trách nhiệm phổ biến, giáo dục, động viên và quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của mình thực hiện Quy định này.

**Điều 29.** Các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể xây dựng chương trình, kế hoạch và phổ biến, vận động nhân dân trên địa bàn xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

**Điều 30.** Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể xây dựng chương trình, kế hoạch lồng ghép và đưa vào tiêu chí để đánh giá xét công nhận các danh hiệu trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

**Điều 31.** Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh, phát hiện và cổ vũ, động viên những mô hình hay, kinh nghiệm tốt trong việc thực hiện Quy định; phê phán các biểu hiện tiêu cực, hành vi vi phạm Quy định này.

**Điều 32.** Việc sửa đổi bổ sung Quy định này do Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành có liên quan./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Một**